TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số:491/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------*&*----------
Thanh Trì, ngày 05 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 477/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024, giữa:

*** Nguyên đơn: Anh Đặng Tuấn A, sinh năm 1993**

HKTT: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam

Trú tại: Số X xóm Đ, thôn T, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1995**

HKTT: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam

Trú tại: Số X xóm Đ, thôn T, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213,147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của các đương sự lập ngày 28 tháng 10 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đặng Tuấn A và chị Trần Thị H

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về những điểm sau:

2.1. Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung là Đặng Tuấn Đ, sinh ngày 29/04/2015 và Đặng Thúy V, sinh ngày 18/11/2017

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận để chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả 02 con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tuấn A đóng góp phí tổn nuôi con cho chị H là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)/tháng, mỗi con chung 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), thời gian kể từ tháng 11/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Tuấn A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết do đó Toà án không xem xét.

3/. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đặng Tuấn A chịu cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 00056324 ngày 22/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thanh Trì;*
- *Chi cục THADS huyện Thanh Trì;*
- *UBND xã N số 64/2014, quyển số 01/2013 ngày 08/10/2014*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS,VP;*

Trần Tự Hiếu